

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày 09-01-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Quang.
- Bà Trần Thị Ngọc Hân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 389/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2022, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Nguyễn Đăng Kim N, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- ***Bị đơn:*** Lê Hữu C, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(*Chị N có đơn xin vắng mặt, anh C vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa chị Nguyễn Đăng Kim N xin vắng mặt nhưng theo đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn chị N trình bày: Chị và anh C sống chung năm 2018 do quen biết, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chị phát hiện anh C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác thông qua các tin nhắn trên zalo giữa anh C và người phụ nữ đó nên chị hỏi thì anh C thừa nhận, từ đó vợ chồng bắt đầu quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau; chị và anh C sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân không hàn gắn tình cảm. Nay nhận

thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung là Lê Thanh T, sinh ngày 08/9/2018, chị N yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu T, yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Lê Hữu C đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không có lý do, nên không thể hiện được ý kiến trong hồ sơ vụ án.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, nuôi con” được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại địa phương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Đăng Kim N có đơn xin vắng mặt và bị đơn anh Lê Hữu C vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị N:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh C sống chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 12/5/2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình sống chung anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị N trình bày là do chị phát hiện anh C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác thông qua các tin nhắn trên zalo giữa anh C và người phụ nữ đó nên chị hỏi thì anh C thừa nhận, từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2022 cho đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị N và anh C đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay, anh chị không cùng nhau khắc phục mà để tình trạng ly thân kéo dài. Điều này chứng tỏ về tình cảm giữa anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị N yêu cầu ly hôn với anh C là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Thanh T, sinh ngày 08/9/2018. Chị N yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu T.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi chị N và anh C ly thân thì cháu T sống

chung với chị N cho đến nay. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển bình thường và ổn định về mọi mặt của cháu thì việc giao cháu T cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhằm tạo điều kiện về vật chất để cháu T được chăm sóc tốt hơn nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu do nhà nước quy định, thời gian thực hiện từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3.4] Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị N trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị N, anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Đăng Kim N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Đăng Kim N được ly hôn với anh Lê Hữu C.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Thanh T, sinh ngày 08/9/2018 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lê Hữu C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thanh T hàng tháng; mức cấp dưỡng mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu do nhà nước quy định (thời điểm giải quyết tương đương 745.000 đồng/tháng), thời gian thực hiện từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Đăng Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0026585 ngày 31/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên chị N đã nộp xong.

Anh Lê Hữu C phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- UBND thị trấn V;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tám